

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 26 – 6 – 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đại Đồng.

Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 năm 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn V sinh năm 1979 tại Mỹ Đức – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn A, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Vũ Thị L và 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/4/2020, chuyển tạm giam từ ngày 22/4/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Phạm Quang Đ sinh năm 1987. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Người làm chứng: Anh Đặng Văn K sinh năm 1984. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn H, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 19 giờ ngày 11/4/2020, V đi xe ôm đến thị trấn Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình hỏi mua của một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ được 01 gói ma túy giá 1.400.000 đồng. V đem ma túy về chia làm 03 gói nhỏ bọc giấy, sử dụng hết 01 gói còn 02 gói để lại nhằm bán và sử dụng cho bản thân.

Khoảng 13 giờ ngày 13/4/2020, V đang ở nhà thì Phạm Quang Đ vào số điện thoại 0354738529 của V hỏi mua 500.000 đồng hêrôin. V đồng ý, hẹn Đ đến cổng nhà mình để nhận tiền và giao ma túy. Khoảng 30 phút sau, V đi ra cổng gặp Đ khi đang giao ma túy, nhận tiền thì bị bắt giữ. Vật chứng thu giữ:

+ Tại túi quần bên trái đang trước V mặc có 02 gói nhỏ bọc giấy bên trong chứa ma túy, V khai là hêrôin mang bán.

+ 01 điện thoại di động Nokia 105 thu giữ của bị cáo.

+ 01 điện thoại di động FPT màu đen vàng và 500.000 đồng của Phạm Quang Đ.

Ngày 13/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, thu giữ 01 cân điện tử hình con chuột có chữ “Mouse Scale”.

- *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Ngày 13/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có Quyết định trưng cầu giám định số: 82. Tại Kết luận giám định số: 2965/KLGD-PC09 ngày 22/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng: 0,551 gam*”.

Ngày 14/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã tiến hành kiểm tra dữ liệu thông tin trên các máy điện thoại thu giữ của Phạm Văn V và Phạm Quang Đ thấy: Từ thời điểm 13 giờ 02 phút đến 13 giờ 22 phút ngày 13/4/2020 giữa hai số thuê bao 0862075117 của Đ với số thuê bao 0354738529 của V đã hai lần liên lạc với nhau và các đối tượng đều thừa nhận hành vi phạm tội.

- *Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Cáo trạng số: 37/CT-VKS-MĐ ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 01 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 01 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội bên trong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên, bị cáo và 01 cân điện tử hình con chuột có chữ “Mouse Scale” của bị cáo; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của bị cáo; 01 điện thoại di động FPT màu đen vàng và 500.000 đồng của Phạm Quang Đ.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 13/4/2019, tại thôn A, xã H, huyện Mỹ Đức, Phạm Văn V có hành vi bán 02 gói ma túy loại heroine trọng lượng 0,551 gam cho Phạm Quang Đ thu 500.000 đồng thì bị bắt. Hành vi của bị cáo Phạm Văn V đã cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 01 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo

gây nguy hiểm cao cho xã hội; không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Song cũng xét, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, trọng lượng mua bán ít và hiện là lao động chính trong gia đình nên cho bị cáo chịu mức án tù nghiêm khắc ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp; đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội chứa ma túy có chữ ký của giám định viên, bị cáo là vật cấm tàng trữ lưu hành và 01 cân điện tử hình con chuột có chữ “Mouse Scale” liên quan đến tội phạm cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của bị cáo; 01 điện thoại di động FPT màu đen vàng và 500.000 đồng của Phạm Quang Đ là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn V** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 01 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Phạm Văn V 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 13/4/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội bên trong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên, bị cáo và 01 cân điện tử hình con chuột có chữ “Mouse Scale”.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của bị cáo; 01 điện thoại di động FPT màu đen vàng và 500.000 đồng của Phạm Quang Đ.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/6/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức với Công an huyện Mỹ Đức và Giấy ủy nhiệm chi vào tài khoản ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

{Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình}

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng